CATEGORIA - A

(RESULTADO EXTRAOFICIAL)

TURISMO NACIONAL 2022

			1ª Etapa Cascavel											2ª Etapa Goiania										
P	Num	Piloto	1ª	P	V	2ª	V	3ª	V	4ª	V	PU	PB	1ª	P	V	2ª	V	3ª	V	4ª	V	PU	PB
1	17	HENRIQUE BASSO	29			14		16	1	30				21			18		14		23		1	1
2	48	GABRIEL YMAGAWA	32			12		18		NC		1	1	NP			NP		NP		NP		1	1
3	77	WILLIAN CEZAROTTO / NATAN SPERAFICO	35	1	1	16		20		26	1			29			16		NC		NP		1	1
4	100	EVANDRO MALDONADO / ROBERTO BONATO	27			4		7		21				32		1	20		12		19		1	1
5	139	GLAUCO TAVARES	21			NC		NP		NC		1	1	25			3		20	1	26		1	1
6	1	GUTO BALDO	25			18	1	NC		8				NC			5		10		15		1	1
7	219	TED BARBIRATO	19			5		NC		15		1	1	NP			NP		NP		NP		NP	NP
8	29	FERNANDO PESSOA	9			7		NP		13		1	1	17			10		16		21		1	1
9	9	EDUARDO BACARIN	NP			NP		NP		NP				NC			8		18		NP		1	1
10	6	DORIVALDO GONDRA	NC			6		14		EXC		1	1	19			12		6		NP		1	1
11	93	RAFAEL COLOMBARI	NC			8		10		NC		1	1	15			2		4		13		1	1
12	30	ALGACIR SERMANN	23			20		5		11				NC			14		5		11		1	1
13	30	JUCA LISBOA	23			20		5		11				NC			14		5		11		1	1
14	38	ANDRÉ JACOB	NC			2		4		9		1	1	23			4		3		NC		1	1
15	90	BETO PONTES	17			1		8		NC				NC			7		7		9		1	1
16	500	Thiago S. Teixeira	NP			NP		NP		NP				NP			NP		NP		NP		NP	NP
17	7	Ariel Barranco	NP			NP		NP		NP				NP			NP		NP		NP		NP	NP
18	42	RICHARD HEIDRICH	13			10		6		19		1	1	NC			6		NP		8		1	1
19	27	WELBERT FRANÇA/ADRIANO JULIANI	NP			NP		NP		NP				NP			NP		NP		NP		NP	NP
20	299	FRANCISCO MEIRELLES	NP			NP		NP		NP				35	1		NC	1	NP		30	1	1	1
21	42	JORGE LUIS ROHDEN	13			10		6		19		1	1	NC			6		NP		8		1	1
22	25	MARCELO PERILLO	NP			NP		NP		NP				27			NC		8		17		1	1
23	32	Gefferson Luis de Lima	NP			NP		NP		NP				NP			NP		NP		NP			
24	137	MIGUEL ANGELO LASTE	7			3		12		23				NP			NP		NP		NP		NP	NP
25	82	JUNIOR NIJU	11			EXC		NC		17		1	1	NP			NP		NP		NP		NP	NP
26	22	Gilberto Silveira da Silva	NP			NP		NP		NP				NP			NP		NP		NP			
27	44	TONINHO CARVALHO	15			NC		NP		NP				NP			NP		NP		NP		NP	NP
28	2	DUDA BANA	NP			NP		NP		NP				NC			NC		NC		NC		NP	NP
29	111	MARCELO ANDRADE	NP			NP		NP		NP				NP			NP		NP		NP		NP	NP
30																								
31																								
32																								

	3ª Etapa Interlagos											4ª Etapa Santa Cruz										
P	1ª	P	V	2ª	V	3ª	V	4ª	V	PU	PB	1ª	P	V	2ª	V	3ª	V	4ª	V	PU	PB
1	27			20		18		30	1	1	1	NC			5		12		26		1	1
2	32			NC		6		NP		1	1	32			NC		NC		21	1	1	1
3	35			16		20	1	17		1	1	DSQ			12		2		15			
4	DSC		X	DSC		DSC		DSC		1	1	35	1	1	20	1	8		13		1	1
5	29			18		14		23		1	1	NP			6		7		8		1	1
6	NC	1		8	1	12		19		1	1	21			8		5		17		1	
7	25			14		8		26		1	1	NP			NP		NP		NP			
8	13			NP		0		13		1	1	23			18		20		NP		1	1
9	17			12		16		NC		1	1	NP			7		10		19		1	1
10	19			10		10		9		1	1	29			NC		16	1	23		1	1
11	15			NC		3		11		1	1	25			4		14		30		1	1
12	21			NC		2		NC		1	1	27			16		4		11		1	1
13	21			NC		2		NC		1	1	27			16		4		11		1	1
14	6			7		0		NC		1	1	19			NC		NC		6		1	1
15	9			6		7		7		1	1	NC			NC		6		DSQ		1	1
16	5			5		0		NC		1	1	17			NC		NC		7		1	1
17	NP			NP		NP		NP				NC			14		18		NC		1	1
18	NC			NP		4		8		1	1	NC			10		3		9		1	1
19	NC			3		5		NC		1	1	NP			NP		NP		NP			
20	NP			NP		NP		NP			1	NP			NP		NP		NP			
21	NC			NP		NP		NP			1	NP			NP		NP		NP			
22	NP			NP		NP		NP			1	NP			NP		NP		NP			
23	23			2		0		21		1	1	NP			NP		NP		NP			
24	NP			NP		NP		NP			1	NP			NP		NP		NP			
25	NP			NP		NP		NP		1	1	NP			NP		NP		NP			
26	7			4		1		15		1		NP			NP		NP		NP			
27	11			NC		NC		NC		1		NP			NP		NP		NP			
28	NC			NP		NP		NP		1	1	NP			NP		NP		NP			
29	NP			NP		NP		NP				NP			NP		NP		NP			
30																						
31																						
32																						

	5ª Etapa Londrina											6ª Etapa Goiania														
P	1ª	P	V	2ª	V	3ª	V	4ª	V	PU	PB	1ª	P	V	2ª	V	3ª	V	4ª	V	PU	PB	Total	Descarte	B. ET	Total c/ desc.
1	40,5			27		30		45		1	1	0			32		36		60	1	1	1	586,5	45	20	561,5
2	52,5	1	1	30		15	1	34,5	1	1	1	64			15		32		52		1	1	465	0	20	485
3	31,5			DSQ		27		9				50			40	1	10		0				435,5	23	20	432,5
4	43,5			21		10,5		22,5		1	1	0			20		40	1	18		1	1	408,5	41,5	20	387
5	NC			7,5		12		NC		1	1	70	1	1	0		0		46		1	1	350,5	0	20	370,5
6	28,5			10,5		3		16,5				46			28		DQ		26				337,5	8	20	349,5
7	37,5			1,5		18		39		1	1	38			36		24		30		1	1	344	0	0	344
8	NC			6		7,5		28,5		1	1	54			8		20		0		1	1	316	0	20	336
9	25,5			12		9		19,5		1	1	58			14		28		34		1	1	317	0	10	327
10	13,5			15		NC		NP		1	1	26			24		4		38		1	1	306,5	0	20	326,5
11	48			24		21		31,5		1	1	NP			NP		NP		NP				288,5	5	10	293,5
12	10,5			18		4,5		13,5		1	1	30			0		8		14		1	1	278,5	6	20	292,5
13	10,5			18		4,5		13,5		1	1	NP			NP		NP		NP				224,5	6	20	238,5
14	16,5			NC		NC		NC		1	1	42			6		14		16		1	1	189,5	0	20	209,5
15	19,5			4,5		NC		12		1	1	0			12		6		12		1	1	160	0	20	180
16	22,5			3		6		10,5		1	1	34			10		12		22		1	1	162	0	5	167
17	34,5			9	1	24		25,5		1	1	NP			NP		NP		NP				130	0	0	130
18	NP			NP		NP		NP				NP			NP		NP		NP				104	0	5	109
19	NP			NP		NP		NP				0			4		15		42		1	1	73	0	0	73
20	NP			NP		NP		NP				NP			NP		NP		NP				71	0	0	71
21	NP			NP		NP		NP				NP			NP		NP		NP				67	0	0	67
22	NP			NP		NP		NP				NP			NP		NP		NP				55	0	0	55
23	NP			NP		NP		NP				NP			NP		NP		NP				48	0	0	48
24	NP			NP		NP		NP				NP			NP		NP		NP				46	0	0	46
25	NP			NP		NP		NP				NP			NP		NP		NP				32	0	0	32
26	NP			NP		NP		NP				NP			NP		NP		NP				28	0	0	28
27	NP			NP		NP		NP				NP			NP		NP		NP				27	0	0	27
28	NC			NP		NP		NP				NP			NP		NP		NP				2	0	0	2
29	NP			NP		NP		NP				NP			NP		NP		NP				0	0	0	0
30																							0	0		0
31																							0	0		0
32																							0	0		0

NP = Não participou - NC = Não Classificou - DSC = Desclassificao - P = Pole Position - V = Melhor Volta - PU = Ponto Uniforme - PB = Ponto BOX - EXC = Excluido - Descarte aplicado até a 5ª Etapa